

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH SÓC TRĂNG

Số 107/CTSTR-KK

V/v Một số lưu ý về khai quyết toán thuế
TNCN năm 2020 và kê khai điều chỉnh
thông tin đăng ký thuế đối với cá nhân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày 19 tháng 3 năm 2021

Kính gửi: Quý Tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân người nộp thuế
trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

Lời đầu tiên, Cục Thuế Sóc Trăng trân trọng cảm ơn Quý tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân người nộp thuế đã thực hiện tốt nghĩa vụ thuế thời gian qua.

Nhằm kịp thời hỗ trợ và hướng dẫn người nộp thuế là cá nhân trên địa bàn thực hiện quyết toán thuế TNCN năm 2020 theo đúng quy định pháp luật, Cục Thuế tỉnh Sóc Trăng triển khai một số nội dung cần lưu ý khi thực hiện quyết toán thuế TNCN đối với cá nhân thuộc trường hợp trực tiếp quyết toán với cơ quan Thuế. Đề nghị Quý Tổ chức, doanh nghiệp trả thu nhập trên địa bàn triển khai, thông tin rộng rãi đến tất cả cá nhân, người lao động có thu nhập từ tiền lương, tiền công đang công tác tại đơn vị về việc thực hiện quyết toán thuế TNCN năm 2020, cụ thể như sau:

I. Một số lưu ý khi quyết toán thuế TNCN đối với cá nhân tự quyết toán
1. Cá nhân thuộc diện khai quyết toán trực tiếp với cơ quan Thuế

Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công có trách nhiệm khai quyết toán thuế nếu có số thuế phải nộp thêm hoặc có số thuế nộp thừa đề nghị hoàn hoặc bù trừ thuế vào kỳ khai thuế tiếp theo. Cụ thể như sau:

- Tại Khoản 3, Điều 21 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính quy định cá nhân khai thuế trực tiếp với cơ quan thuế là các cá nhân sau đây:

+ Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công do các tổ chức Quốc tế, Đại sứ quán, Lãnh sự quán tại Việt Nam trả nhưng tổ chức này chưa thực hiện khấu trừ thuế;

+ Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công do các tổ chức, cá nhân trả từ nước ngoài.

- Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công đồng thời thuộc diện xét giảm thuế do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo ảnh hưởng đến khả năng nộp thuế thì không ủy quyền cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập quyết toán thuế thay mà phải trực tiếp khai quyết toán với cơ quan thuế theo quy định.

- Cá nhân đảm bảo điều kiện được ủy quyền cho tổ chức trả thu nhập quyết toán thuế theo hướng dẫn tại Khoản 3 Điều 21 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính nhưng đã được tổ chức trả thu nhập cấp chứng từ khấu trừ thuế TNCN thì không ủy quyền quyết toán thuế cho tổ chức

trả thu nhập (trừ trường hợp tổ chức trả thu nhập đã thu hồi và hủy chứng từ khấu trừ thuế đã cấp cho cá nhân).

- Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công không đảm bảo điều kiện được ủy quyền cho tổ chức trả thu nhập quyết toán thuế theo hướng dẫn tại Khoản 3 Điều 21 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính, nhưng thuộc diện phải quyết toán thuế TNCN theo quy định thì trực tiếp quyết toán thuế với cơ quan thuế trên toàn bộ thu nhập phát sinh trong năm, cụ thể một số trường hợp không ủy quyền quyết toán thuế TNCN như sau:

+ Cá nhân chỉ có thu nhập vãng lai đã khấu trừ thuế theo tỷ lệ 10% (kể cả trường hợp có thu nhập vãng lai duy nhất tại một nơi) thì cá nhân không ủy quyền quyết toán.

+ Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên tại một đơn vị, đồng thời có thu nhập vãng lai chưa khấu trừ thuế (bao gồm trường hợp chưa đến mức khấu trừ và đã đến mức khấu trừ nhưng không khấu trừ) thì cá nhân không ủy quyền quyết toán thuế.

Lưu ý: Trường hợp sau khi cá nhân đã ủy quyền quyết toán thuế, tổ chức trả thu nhập đã thực hiện quyết toán thuế thay cho cá nhân, nếu phát hiện cá nhân thuộc diện trực tiếp quyết toán thuế với cơ quan thuế thì tổ chức trả thu nhập không điều chỉnh lại quyết toán thuế TNCN của tổ chức trả thu nhập, chỉ cấp chứng từ khấu trừ thuế cho cá nhân theo số quyết toán và ghi vào góc dưới bên trái của chứng từ khấu trừ thuế nội dung: "Công ty ... đã quyết toán thuế TNCN thay cho Ông/Bà (theo ủy quyền) tại dòng (số thứ tự) ... của Phụ lục Bảng kê 05-1/BK-TNCN" để cá nhân trực tiếp quyết toán thuế với cơ quan thuế.

2. Cá nhân không phải quyết toán TNCN với cơ quan thuế

- Cá nhân có số thuế phải nộp thêm sau quyết toán của từng năm từ 50.000 đồng trở xuống.

- Cá nhân có số thuế phải nộp nhỏ hơn số thuế đã tạm nộp mà không có yêu cầu hoàn thuế hoặc bù trừ vào kỳ khai thuế tiếp theo.

- Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên tại một đơn vị, đồng thời có thu nhập vãng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng và đã được khấu trừ thuế thu nhập cá nhân theo tỷ lệ 10% nếu không có yêu cầu thì không phải quyết toán thuế đối với phần thu nhập này.

- Cá nhân được người sử dụng lao động mua bảo hiểm nhân thọ (trừ bảo hiểm hưu trí tự nguyện), bảo hiểm không bắt buộc khác có tích lũy về phí bảo hiểm mà người sử dụng lao động hoặc doanh nghiệp bảo hiểm đã khấu trừ thuế thu nhập cá nhân theo tỷ lệ 10% trên khoản tiền phí bảo hiểm tương ứng với phần người sử dụng lao động mua hoặc đóng góp cho người lao động thì người lao động không phải quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với phần thu nhập này.

3. Mức giảm trừ gia cảnh

Căn cứ Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 ngày 02/6/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, theo đó, điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh quy định tại

khoản 1 Điều 19 của Luật Thuế thu nhập cá nhân 2007 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật thuế thu nhập cá nhân sửa đổi 2012 như sau:

- Mức giảm trừ đối với người nộp thuế là 11 triệu đồng/tháng (132 triệu đồng/năm);

- Mức giảm trừ đối với mỗi người phụ thuộc là 4,4 triệu đồng/tháng.

- Mức giảm trừ gia cảnh được áp dụng cho cả kỳ tính thuế năm 2020.

4. Hồ sơ quyết toán thuế TNCN

Hồ sơ khai quyết toán thuế TNCN đối với cá nhân được thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 21 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính. Theo đó, hồ sơ đối với cá nhân trực tiếp quyết toán gồm:

- + Mẫu tờ khai quyết toán thuế 02/QTT-TNCN;

- + Phụ lục 02-1/BK-QTT-TNCN (nếu có);

- + Các hồ sơ, chứng từ khác theo quy định (nếu có).

5. Thời hạn nộp hồ sơ khai quyết toán thuế TNCN năm 2020

Theo quy định tại Điều 44 Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019 thì thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng thứ 4 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch đối với cá nhân khai quyết toán trực tiếp với cơ quan Thuế. Trường hợp thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế trùng với ngày nghỉ theo quy định thì thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế là ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cá nhân có phát sinh hoàn thuế TNCN nhưng chậm nộp tờ khai quyết toán thuế theo quy định thì không áp dụng phạt đối với vi phạm hành chính khai quyết toán thuế quá thời hạn.

Như vậy, đối với kỳ quyết toán thuế năm 2020, thì thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN đối với các cá nhân trực tiếp quyết toán thuế với cơ quan thuế là ngày 04/5/2021.

6. Nơi nộp hồ sơ quyết toán thuế

Căn cứ theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 126/NĐ-CP thì nơi nộp hồ sơ quyết toán thuế đối với cá nhân thuộc trường hợp trực tiếp quyết toán thực hiện như sau:

- Cá nhân cư trú có thu nhập tiền lương, tiền công tại một nơi và thuộc diện tự khai thuế trong năm thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế nơi cá nhân trực tiếp khai thuế trong năm theo quy định tại điểm a khoản 8 Điều 11 Nghị định số 126/NĐ-CP. Trường hợp cá nhân có thu nhập tiền lương, tiền công tại hai nơi trở lên bao gồm cả trường hợp vừa có thu nhập thuộc diện khai trực tiếp, vừa có thu nhập do tổ chức chi trả đã khấu trừ thì cá nhân nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế nơi có nguồn thu nhập lớn nhất trong năm. Trường hợp không xác định được nguồn thu nhập lớn nhất trong năm thì cá nhân tự lựa chọn nơi nộp hồ sơ quyết toán tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp tổ chức chi trả hoặc nơi cá nhân cư trú.

- Cá nhân cư trú có thu nhập tiền lương, tiền công thuộc diện tổ chức chi trả khấu trừ tại nguồn từ hai nơi trở lên thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế như sau:

+ Cá nhân đã tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân tại tổ chức, cá nhân trả thu nhập nào thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế trực tiếp quản lý tổ chức, cá nhân trả thu nhập đó. Trường hợp cá nhân có thay đổi nơi làm việc và tại tổ chức, cá nhân trả thu nhập cuối cùng có tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế quản lý tổ chức, cá nhân trả thu nhập cuối cùng. Trường hợp cá nhân có thay đổi nơi làm việc và tại tổ chức, cá nhân trả thu nhập cuối cùng không tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú. Trường hợp cá nhân chưa tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân ở bất cứ tổ chức, cá nhân trả thu nhập nào thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú.

+ Trường hợp cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động, hoặc ký hợp đồng lao động dưới 03 tháng, hoặc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ có thu nhập tại một nơi hoặc nhiều nơi đã khấu trừ 10% thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú.

+ Cá nhân cư trú trong năm có thu nhập từ tiền lương, tiền công tại một nơi hoặc nhiều nơi nhưng tại thời điểm quyết toán không làm việc tại tổ chức, cá nhân trả thu nhập nào thì nơi nộp hồ sơ khai quyết toán thuế là cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú.

7. Xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi chậm nộp hồ sơ khai quyết toán thuế đối với cá nhân

Căn cứ theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ có hiệu lực từ ngày 05/12/2020, trường hợp cá nhân chậm nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN theo quy định tại Điều 44 Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019 (trừ các trường hợp cá nhân tự quyết toán có số thuế thuế nộp thừa trên quyết toán) sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với hành vi chậm nộp hồ sơ khai thuế với mức phạt bằng $\frac{1}{2}$ mức phạt đối với tổ chức (mức phạt đối với tổ chức từ 2.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng). Trường hợp chậm nộp dưới 05 ngày và có tình tiết giảm nhẹ thì áp dụng hình thức phạt cảnh cáo.

Do đó, để hạn chế các trường hợp xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi chậm nộp tờ khai quyết toán thuế đối với cá nhân, đề nghị Quý tổ chức, doanh nghiệp sau khi đã thực hiện quyết toán thuế của đơn vị, thực hiện thông báo và hỗ trợ cung cấp thông tin về nghĩa vụ quyết toán thuế cho cá nhân, để cá nhân có thể lập và nộp tờ khai đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định.

8. Cách thức lập và gửi tờ khai QT thuế TNCN theo mẫu số 02/QTT-TNCN bằng phương thức điện tử

Để tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế là cá nhân thực hiện quyết toán thuế năm 2020 một cách thuận tiện, nhanh chóng, hướng tới cải cách, hiện đại hóa ngành thuế, kết nối Chính phủ điện tử; đồng thời phòng, tránh dịch Covid-19 có hiệu quả. Ngành Thuế tiếp tục triển khai đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong kê khai nộp thuế; theo đó, từ kỳ tính thuế năm 2020, Cục Thuế tỉnh Sóc Trăng khuyến khích người nộp thuế là các cá nhân lập và gửi tờ khai QT thuế TNCN bằng phương thức điện tử đến cơ quan thuế (NNT không cần phải nộp hồ sơ giấy) như sau:

Bước 1: Đăng ký tài khoản giao dịch điện tử của cá nhân với cơ quan thuế.

Bước 2: Lập và gửi tờ khai QT thuế TNCN mẫu số 02/QTT-TNCN tại Cổng thông tin điện tử của ngành Thuế.

(*Phụ lục hướng dẫn chi tiết được đăng tải tại đường dẫn Website <http://socstrang.gdt.gov.vn/wps/portal>*)

II. Hướng dẫn cá nhân đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế thông qua cơ quan chi trả

Căn cứ khoản 3, Điều 36 Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019; khoản 2 Điều 6 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 và khoản 3 Điều 10 Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020, theo đó quy định trường hợp cá nhân có thay đổi từ chứng minh nhân dân sang căn cước công dân hoặc trường hợp thông tin trên chứng minh nhân dân, căn cước công dân, hộ chiếu có thay đổi thì cá nhân phải đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế. Tổ chức chi trả thu nhập hướng dẫn người nộp thuế thực hiện ủy quyền cho tổ chức tổng hợp các thông tin thay đổi của cá nhân gửi đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được cập nhật, điều chỉnh thông tin kịp thời.

Bên cạnh đó, kể từ ngày 22/1/2021, Bộ Công an chỉ đạo Công an tỉnh dừng cấp chứng minh nhân dân 9 số để chuyển sang cấp căn cước công dân gắn chip điện tử. Trong thời gian chờ đợi Bộ Công an và Tổng cục Thuế thực hiện phối hợp liên thông thông tin căn cước công dân và mã số thuế của cá nhân trên toàn quốc, Cục Thuế tỉnh Sóc Trăng khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp thực hiện đăng ký thay đổi thông tin cho người nộp thuế bằng hình thức điện tử trên trang Thuế điện tử (eTax) để tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế đăng ký thay đổi thông tin được thuận tiện, nhanh chóng và chính xác mà không cần nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan thuế, đảm bảo mỗi cá nhân chỉ được sử dụng 01 mã số thuế duy nhất theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 30 Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019.

(*Phụ lục hướng dẫn chi tiết được đăng tải tại đường dẫn Website <http://socstrang.gdt.gov.vn/wps/portal>*)

Trên đây là nội dung một số lưu ý khi khai quyết toán thuế TNCN năm 2020 và kê khai điều chỉnh thông tin đăng ký thuế đối với cá nhân. Trong quá trình triển khai thực hiện, có phát sinh vướng mắc cần hỗ trợ, NNT liên hệ Cục Thuế để được hướng dẫn, tháo gỡ kịp thời:

Hỗ trợ tiếp nhận, cấp tài khoản thuế điện tử: Bộ phận Một cửa, số điện thoại: 02993 624 604.

Hỗ trợ kê khai và nộp tờ khai TNCN, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế: Phòng Kê khai và Kế toán thuế, số điện thoại: 02993.624.604 – 02993.624.610.

Hỗ trợ giải đáp kết quả xử lý hồ sơ quyết toán thuế TNCN, hoàn thuế TNCN: Phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế, số điện thoại 02993.611.799.

Hỗ trợ, hướng dẫn sử dụng phần mềm, ứng dụng: Phòng Công nghệ thông tin, số điện thoại: 02993.624.612.

Hỗ trợ về chính sách thuế: Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế, số điện thoại: 02993.624.650.

Cục Thuế tỉnh Sóc Trăng thông báo đến Quý tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân người nộp thuế trả thu nhập trên địa bàn được biết và thực hiện./bul

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TTHT, NVDTPC, Một cửa;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, KK (3b). Tv

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Việt Thông